

Số: 68/QĐ-THPTAH

An Dương, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai các khoản thu năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT AN HẢI

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 40/TT – BGD&ĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học loại hình tư thục; Công văn số 130/SGDĐT-TCCB ngày 19/01/2022 của Sở GD&ĐT về việc triển khai Thông tư 40/2021/TT– BGD&ĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai các khoản thu năm học 2024- 2025 của trường THPT An Hải (có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) tổ trưởng văn phòng, kế toán, bộ phận tài vụ, các tổ chuyên môn và các phòng ban có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi gửi

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hồng Diệu

PHỤ LỤC CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025

- Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại Điều 8: Khoản 4.a.b Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.

a) Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục được quyền chủ động xây dựng mức thu học phí và giá các dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (trừ dịch vụ do Nhà nước định giá) bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý, có trách nhiệm công khai, giải trình với người học và xã hội về mức thu học phí, giá các dịch vụ do mình quyết định;

b) Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục có trách nhiệm thuyết minh chi phí giáo dục, đào tạo bình quân một học sinh, mức thu học phí hàng năm, mức thu học phí toàn cấp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và toàn khóa học đối với cơ sở giáo dục đại học; thuyết minh lộ trình và tỷ lệ tăng học phí các năm tiếp theo (tỷ lệ tăng hằng năm không quá 15% đối với đào tạo đại học; tỷ lệ tăng không quá 10% đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông) và thực hiện công khai theo quy định của pháp luật và giải trình với người học, xã hội;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 40/TT – BGD&ĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học loại hình tư thục; Công văn số 130/SGDĐT-TCCB ngày 19/01/2022 của Sở GD&ĐT về việc triển khai Thông tư 40/2021/TT– BGD&ĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 3051/HDLS-GDĐT-STC ngày 02/11/2020 về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Tham khảo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 09/9/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào Nghị quyết cuộc họp giữa Ban đại diện CMHS và nhà trường ngày 05/8/2024 thỏa thuận, thống nhất về nội dung, mục đích các khoản thu và kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2024 -2025;

Trường THPT An Hải phối hợp với Ban Đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường thống nhất các khoản thu trong năm học 2024-2025 như sau:

TT	Nội dung thu	Số tiền	Ghi chú
1	Học phí: Theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo tại <u>Điều 8: Khoản 4.a. Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục:</u> Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục được quyền chủ động xây dựng mức thu học phí và giá các dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (trừ dịch vụ do Nhà nước định giá) bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý, có trách nhiệm công khai, giải trình với người học và xã hội về mức thu học phí, giá các dịch vụ do mình quyết định;		
	-Theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định mức lương cơ sở từ tháng 7/2024 = 2.340.000đ tăng 30% so với Nghị định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 quy định mức lương cơ sở từ tháng 7/2023 = 1.800.000đ.		
	Nội dung thu	Lớp đầu tư CLC	Lớp Mô hình mới
	Thu tiền học phí cả năm học	17,000,000 đ/HS/năm.	15,000,000 đ/HS/năm.
	Mức tăng học phí so với năm 2023-2024	6.25%	7.15%
		Lớp Mô hình truyền thống	
		13,000,000 đ/HS/năm.	8.30%
	Ghi chú: Học phí thu thành 03 đợt trong năm (Đối với phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn thì nộp theo từng tháng)		
2	Dạy thêm, học thêm: Căn cứ Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hải Phòng tại <u>Điều 7: Khoản 1.c Thu, quản lý tiền của người học thêm đóng góp:</u> Đối với nhà trường thuộc khu vực huyện thu học phí của người học được tính ổn định sao cho <u>không vượt quá 0,6% mức lương tối thiểu</u> của giáo viên hệ công lập hiện hành = 14.040đ/tiết => Nhà trường thu 9.000 đ/tiết/HS (<i>thu theo tháng, học tháng nào thu tiền tháng đó</i>)		
3	Vở học sinh	240.000đ/hs/năm	(6 quyển 200 trang, 10 quyển 100 trang)
4	Sách giáo khoa	Từ 320.000/hs/năm	Giá cụ thể theo từng môn học lựa chọn/ từng khối lớp

5	Quần áo đồng phục		
	Áo đồng phục mùa hè + Cà vạt	120.000đ/chiếc	
	Quần đồng phục (Quần dài)	160.000đ/chiếc	
	Áo zile	160.000đ/chiếc	
	Áo đồng phục mùa đông	240.000đ/ chiếc	
	Bộ đồng phục TDTT	240.000đ/bộ	
	Bộ đồng phục GDQP&AN	270.000đ/bộ	
6	Tin nhắn EnetViet	150.000đ/năm	
7	Bảo hiểm y tế năm 2025:		
	Thu khối 10,11 = Mức lương tối thiểu 2.340.000 x 4.5% x 70% x 12 tháng = 884.520đ / HS/năm.	884.520đ/ HS/năm.	Theo công văn số 1894/UBND -VP ngày 29/7/2024 Về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;Theo công văn số 2494/ SGDDT-VP ngày 19/8/2024 Về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh năm học 2024-2025.
	Thu khối 12 = Mức lương tối thiểu 2.340.000 x 4.5% x 70% x 9 tháng = 663.390đ/ HS/9 tháng .	663.390đ/ HS/9 tháng .	
8	Thu trông coi xe đạp học sinh: Theo Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng		
	Xe đạp thường	Miễn phí	Thu theo thực tế học sinh đi xe
	Xe đạp điện /Xe máy điện	50.000đ/tháng	

Ghi chú: Từ năm học 2021-2022 Hội đồng nhân dân thành phố hỗ trợ học phí cho HS THPT (Cả HS ngoài công lập).

- **Mức hỗ trợ học phí** bằng mức học phí được Hội đồng nhân dân thành phố quy định trên địa bàn cho từng cấp học theo từng năm học.

- **Hình thức hỗ trợ:** Hỗ trợ trực tiếp cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) ký nhận tiền hỗ trợ (Nhà trường sẽ chuyển trực tiếp số tiền hỗ trợ học phí cho cha mẹ HS)

An Dương, ngày tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Diệu